**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

ĐỀ CHÍNH THỨC

**KỲ THI THỬ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC GIA NĂM   
2015**

MÔN THI: LỊCH SỬ

(*Đề thi có 01 trang*)

*Thời gian làm bài:180 phút, không kể thời gian phát đề.*

**Câu 1: (3,0 điểm)**

Nêu các xu thế phát triển của thế giới hiện nay. Theo anh/chị, các xu thế này tác động

đến Việt Nam như thế nào?

**Câu 2: (2,0 điểm)**

Vì sao nói quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam gắn liền với hoạt động của

Nguyễn Ái Quốc từ năm 1920 đến năm 1930?

**Câu 3: (2,0 điểm)**

Trong cuộc kháng chiến chống Pháp từ năm 1946 đến năm 1954, chiến thắng nào của

quân và dân ta đã làm phá sản chiến lược chiến tranh “đánh nhanh, thắng nhanh” của Pháp?

Trình bày hoàn cảnh, kết quả và ý nghĩa lịch sử của chiến thắng đó.

**Câu 4**: **(3,0 điểm)**

Đảng Lao động Việt Nam đã căn cứ vào điều kiện, thời cơ nào để đề ra chủ trương, kế

hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam? Qua nội dung chủ trương, kế hoạch đó, hãy chỉ ra

những điểm khẳng định sự lãnh đạo đúng đắn và linh hoạt của Đảng.

**Đáp án đề thi thử THPTQG môn Sử - Sở GD&ĐT Cần Thơ năm 2015**

**Câu Nội dung** **Điểm**

**Câu 1**

**(3,0**

**điểm)**

**Nêu các xu thế phát triển của thế giới hiện nay. Theo anh/chị, các xu thế này tác**

**động đến Việt Nam nhƣ thế nào?**

- Hầu hết các quốc gia đều ra sức điều chỉnh chiến lược phát triển lấy kinh tế

làm trọng điểm. Ngày nay, kinh tế đã trở thành nội dung căn bản trong quan hệ

quốc tế...

- Các nước lớn đã điều chỉnh các quan hệ đối với nhau theo chiều hướng đối

thoại, thỏa hiệp, tránh xung đột trực tiếp nhằm tạo nên ...

- Sau chiến tranh lạnh tuy hòa bình thế giới được củng cố, nhưng ở nhiều khu

vực vẫn diễn ra nội chiến và xung đột...

- Từ thập kỉ 80 đến thế kỉ XX, thế giới đã diễn ra ngày càng mạnh mẽ xu thế

tòan cầu hóa....

0,5

0,5

0,5

0,5

Các xu thế này tác động đến Việt Nam: Thí sinh có thể trả lời theo cách riêng

nhưng đúng, lập luận chặt chẽ, mạch lạc vẫn cho điểm. Sau đây là những gợi ý:

- Tạo môi trường hòa bình để phát triển mọi mặt như kinh tế, khoa học, văn hóa,

giáo dục... Việt Nam có cơ hội tăng cường hợp tác, áp dụng những thành tựu

khoa học – công nghệ của thế giới vào sản xuất, rút ngắn khoảng cách với các

nước phát triển.

- Nếu không chớp thời cơ để phát triển sẽ bị tụt hậu; hội nhập dễ bị hòa tan đánh

mất bản sắc dân tộc. Sự cạnh tranh quyết liệt giữa các nước... Cuộc cách mạng

khoa học – công nghệ bên cạnh mang lại những tích cực cũng có những tiêu cực

không dễ khắc phục ...

0,5

0,5

**Câu 2 Tại sao nói quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam gắn liền với hoạt động**

**(2,0**

**điểm)**

**của Nguyễn Ái Quốc từ năm 1920 đến năm 1930?**

a. Quá trình chuẩn bị về tư tưởng, chính trị, tổ chức cho việc thành lập Đảng:

- Tháng 7 – 1920, Người đọc bản Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn

đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lênin, từ đó.... Tháng 12 – 1920, tại Đại hội

Đảng Xã hội Pháp, Người đã bỏ phiếu tán thành việc gia nhập Quốc tế Cộng

sản và trở thành người cộng sản Việt nam đầu tiên, là một trong những người

tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.

- Năm 1921, cùng một số người khác sáng lập ra Hội Liên hiệp thuộc địa ở Pari.

Người tham gia sáng lập báo Người cùng khổ,...

- Tháng 6 – 1923, Nguyễn Ái Quốc đi Liên Xô dự Hội nghị Quốc tế Nông dân

(10 – 1923), Đại hội Quốc tế Cộng sản lần V (1924).

- Tháng 6 – 1925, Nguyễn Ái Quốc thành lập Hội Việt Nam cách mạng Thanh

niên..., tạo điều kiện cho sự ra đời của ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam năm

1929.

b. Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam:

- Yêu cầu thống nhất các tổ chức cộng sản được đặt ra một cách bức thiết.Trước

tình hình đó, Nguyễn Ái Quốc từ Thái Lan về Trung Quốc, triệu tập Hội nghị

hợp nhất các tổ chức cộng sản thành một đảng duy nhất.

- Hội nghị nhất trí hợp nhất ba tổ chức cộng sản thành một Đảng duy nhất, lấy

tên là Đảng Cộng Sản Việt Nam. Thông qua Chính cương vắn tắt, Sách lược

vắn tắt do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo...

Như vậy, những hoạt động cách mạng của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc từ năm

1920 đến năm 1930 gắn liền với quá trình chuẩn bị những điều kiện tất yếu dẫn

đến sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.

0,5

0,25

0,25

0,25

0,5

0,25

**Câu 3 Trong cuộc kháng chiến chống Pháp từ năm 1946 đến năm 1954, chiến thắng nào**

**của quân và dân ta đã làm phá sản chiến lƣợc chiến tranh “đánh nhanh, thắng**

**(2,0**

**điểm)**

**nhanh” của Pháp? Trình bày hoàn cảnh, kết quả và ý nghĩa của chiến thắng đó.**

Trong cuộc kháng chiến chống Pháp từ năm 1946 đến năm 1954, chiến thắng

của quân và dân ta đã làm phá sản chiến lược chiến tranh “đánh nhanh, thắng

nhanh” của Pháp là chiến dịch Việt Bắc thu – đông năm 1947.

0,5

a. Hoàn cảnh:

- Âm mưu của Pháp:

+ Pháp tấn công lên Việt Bắc, nhằm tiêu diệt cơ quan đầu não cuộc kháng

chiến, tiêu diệt quân chủ lực của ta, nhanh chóng kết thúc chiến tranh.

+ Ngày 7 – 10 – 1947, Pháp huy động 12.000 quân mở cuộc tiến công lên

căn cứ Việt Bắc.

- Chủ trương của ta: Đảng ra chỉ thị “Phải phá tan cuộc tấn công mùa đông của

giặc Pháp”.

b. Kết quả:

- Hai gọng kìm của Pháp bị bẻ gãy. Ngày 19 – 12 – 1947, quân Pháp phải rút

khỏi Việt Bắc.

- Cơ quan đầu não kháng chiến của ta được bảo vệ, bộ đội chủ lực của ta trưởng

thành.

c. Ý nghĩa:

- Thắng lợi trong chiến dịch Việt Bắc thu – đông 1947 đã đưa cuộc kháng chiến

chuyển sang giai đoạn mới, buộc Pháp phải thay đổi chiến lược ở Đông Dương.

Chuyển từ đánh nhanh thắng nhanh sang đánh lâu dài với ta.

0,5

0,5

0,5

**Câu 4**

**(3,0**

**điểm)**

**Đảng Lao động Việt Nam đã căn cứ vào điều kiện, thời cơ nào để đề ra chủ**

**trƣơng, kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam? Qua nội dung chủ trƣơng, kế**

**hoạch đó, hãy chỉ ra những điểm khẳng định sự lãnh đạo đúng đắn và linh hoạt**

**của Đảng.**

a. Đảng Lao động Việt Nam đã căn cứ vào điều kiện, thời cơ để đề ra chủ

trương kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam:

- Từ sau Hiệp định Pa ri, nhất là từ cuối năm 1974 đầu năm 1975, tình hình so

sánh lực lượng ở miền Nam thay đổi có lợi cho cách mạng: Mĩ phải rút hết quân

về nước.

- Cuối 1974 đầu năm 1975, ta mở đợt hoạt động quân sự, trọng tâm là đồng

bằng sông Cửu Long và Đông Nam Bộ, giành thắng lợi vang dội ở Phước Long

(6 - 1 - 1975).

- Chiến thắng Phước Long thấy rõ sự lớn mạnh và khả năng thắng lớn của ta, sự

suy yếu bất lực của quân đội Sài Gòn và khả năng can thiệp của Mĩ là rất hạn

chế.

b. Những điểm khẳng định sự lãnh đạo đúng đắn và linh hoạt của Đảng:

- Chủ trương giải phóng hoàn toàn miềnNamđược đề ra dựa trên cơ sở nhận

định đúng sự thay đổi trong so sánh lực lượng giữa ta và địch ngày càng có lợi

cho ta.

- Đề ra kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam trong 2 năm 1975 và 1976,

nhưng cũng dự đoán nếu thời cơ đến vào đầu hoặc cuối năm 1975 thì lập tức

giải phóng hoàn toàn miền Nam trong năm 1975.

- Đảng cũng nêu sự cần thiết phải tranh thủ thời cơ đánh thắng nhanh để đỡ thiệt

hại về người và của... giảm bớt sự tàn phá của chiến tranh.

**1,5**

**1,5**

**Giáo viên chấm cần lƣu ý:**

- Hướng dẫn chấm, biểu điểm là những gợi ý cơ bản, tổ chấm cần trao đổi bàn

bạc kĩ để thống nhất cách đánh giá, cho điểm.

- Tổ chấm có thể cụ thể hóa một số nội dung, mức điểm để dễ chấm. Nhưng

không cần nâng cao hoặc hạ thấp yêu cầu đã nêu trong hướng dẫn chấm, biểu điểm.

**TRƢỜNG THPT**

**CHUYÊN BẾN TRE**

**ĐỀ THI THỬ ĐẠI HỌC LẦN II NĂM 2014-2015**

**Môn: LỊCH SỬ - Khối C**

*Thời gian làm bài 180 phút, không kể thời gian phát đề*

**A. LỊCH SỬ THẾ GIỚI *(3,0 điểm)***

**Câu I *(3,0 điểm)***

Trình bày và nêu nhận xét về những quyết định quan trọng của Hội nghị Ianta

(2/1945). Sự thỏa thuận của các nước Anh, Mĩ, Liên Xô về việc phân chia phạm vi ảnh

hưởng có tác động gì đến khu vực châu Á trong thời kì chiến tranh lạnh?

**B. LỊCH SỬ VIỆT NAM *(7,0 điểm)***

**Câu II *(2,0 điểm)***

Kể tên các hình thức tổ chức mặt trận dân tộc thống nhất do Đảng Cộng sản Đông

Dương thành lập từ năm 1930-1945. Hãy nêu sự hiểu biết của em về Mặt trận Tồ quốc Việt

Nam.

**Câu III *(3,0 điểm)***

Bằng những sự kiện lịch sử có chọn lọc, hãy chứng minh thực dân Pháp là kẻ thù

chính của nhân dân Việt Nam trong các thế lực ngoại xâm ở nước ta sau cách mạng tháng

Tám 1945 thành công.

**Câu IV *(2,0 điểm)***

Phân tích nghệ thuật chỉ đạo của Đảng trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân

1975.

**---------- Hết   
----------**

**Thí sinh không đƣợc sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.**

Họ và tên thí sinh:...................................................; Số báo danh:..................................

**ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM**

**Môn: LỊCH SỬ - Khối C**

**KÌ THI THỬ ĐẠI HỌC NĂM 2014 -2015**

**CÂU ĐÁP ÁN ĐIỂM**

**PHẦN LỊCH SỬ THẾ GIỚI**

**I**

***(3,0 điểm)***

***Trình bày và nêu nhận xét về những quyết định quan trọng của Hội nghị***

***Ianta (2/1945). Sự thỏa thuận của các nước Anh, Mĩ, Liên Xô về việc phân***

***chia phạm vi ảnh hưởng có tác động gì đến khu vực châu Á trong thời kì***

***chiến tranh lạnh?***

a) Những quyết định quan trọng của HN

- Từ 4 - 11/2/1945, Hội nghị quốc tế được triệu tập tại Ianta (Liên Xô)

với sự tham gia của 3 nguyên thủ quốc gia (Liên Xô, Mỹ, Anh).

- Hội nghị đã đưa ra những quyết định quan trọng:

***0,25***

+ Nhanh chóng tiêu diệt chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân

phiệt Nhật.

+ Thành lập Liên hợp quốc duy trì hoà bình và an ninh thế giới.

+ Phân chia phạm vi ảnh hưởng giữa ba cường quốc ở châu Âu

và châu Á.

b) Nhận xét

- Tuy là thỏa thuận của 3 cường quốc nhưng thực chất là sự phân chia

phạm vi ảnh hưởng giữa Mĩ và Liên Xô

- Những quyết định của hội nghị Ianta cùng những thỏa thuận sau đó của

ba cường quốc đã trở thành khuôn khổ của trật tự thế giới mới, thường

được gọi là ***"Trật tự hai cực Ianta".***

c) Tác động

- Từ sau CTTG2 đến giữa những năm 70 –XX, nhiều cuộc chiến tranh

cục bộ diễn ra ở Đông Bắc Á, Đông Nam Á, Trung Đông đều liên quan

đến sự đối đầu giữa hai cực Xô- Mĩ.

- Cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương của thực dân Pháp

(1945-1954) phản ánh cuộc đấu tranh gay gắt giữa 2 phe.

- Cuộc chiến tranh Triều Tiên (1950-1953): 9/1950 quân đội Mĩ đổ bộ

và Triều Tiên. Tháng 10/1950 quân đội Trung Quốc tiến vào Triều Tiên

“kháng Mĩ viên Triều” đụng đầu trực tiếp giữa 2 phe, không phân

thắng bại.

- Cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam của Mĩ (1954-1975): Mĩ xâm

lược Việt Nam, Liên Xô , Trung Quốc, các nước XHCN ủng hộ cuộc

khang chiến của nhân dânVN cuộc chiến tran cục bộ lớn nhất.

***0,25***

***0,25***

***0,5***

***0,25***

***0,5***

***0,25***

***0,25***

***0,25***

***0,25***

**PHẦN LỊCH SỬ VIỆT NAM**

**II**

***(3,0 điểm)***

***Bằng những sự kiện lịch sử có chọn lọc hãy chứng minh thực dân***

***Pháp là kẻ thù chính của nhân dân Việt Nam trong các thế lực ngoại***

***xâm ở nước ta sau cách mạng tháng Tám 1945 thành công.***

a) Tình Việt Nam sau cách mạng tháng Tám.

 Hoàn cảnh “ngàn cân treo sợi tóc”:ngoại xâm ,nội phản; nạn đói, nạn

dốt, tài chính… ngoại xâm là khó khăn lớn nhất.

b) Các thế lực ngoại xâm

- Trung Hoa Dân quốc: 20 vạn THDQ kéo vào MB nước ta + tay sai phản

động với âm mưu cướp chính quyền nước ta. Tuy nhiên khó khăn lớn

nhất của THDQ là lực lượng CM- ĐCSTQ phát triển  khả năng ở lại

VN lâu dài là khó  không phải kẻ thù nguy hiểm nhất.

- Đế quốc Mĩ: hậu thuận cho THDQ để chiếm nước ta.Nhưng khó khăn

của Mĩ là đang tập trung đối phó ở Châu Âu và TQ nên không có điều

kiện can thiệp vào Đông Dương.

- Thực dân Anh: vĩ tuyến 16 trở vào Nam, hơn 1 vạn quân Anh kéo vào

dọn dường cho Pháp xâm lược lại VN. Tuy nhiên, Anh đang tậptrung lực

lượng đối phó với phong trào CM ở các nước thuộc địa.  Anh can thiệp

trực trực tiếp lâu dài ở VN là không thể.

- Nhật Bản: dù 6 vạn quân Nhật đang chờ giải giáp, một số theo lệnh Anh

dọn đường cho Pháp xân lược Việt Nam nhưng Nhật là nước bại trận nên

không đủ điều kiện…

***0,25***

***0,5***

***0,25***

***0,5***

 Dù các nước trên đều có âm mưu chống phá CM VN nhưng mỗi nước

đều có khó khăn riêng, việc chiếm và can thiệp lâu dài VN là không thể

 không phải kẻ thù chính nhân dân VN

c) Thực dân Pháp

- Dã tâm: ý chí thực dân, tư duy, hành động..

- Được sự hỗ trợ dung dưỡng Anh, THDQ điều kiện thuận lợi

- 23/9/1945 P nổ súng đánh chiến Nam Bộ- xâm lược VN lần 2

 **Pháp là kẻ thù chính**

***0,25***

***0,25***

***0,25***

***0,25***

***0,25***

***0,25***

**III**

***(2,0 điểm)***

***Kể tên các hình thức tổ chức mặt trận dân tộc thống nhất do Đảng Cộng sản***

***Đông Dương thành lập từ năm 1930-1945. Hãy nêu sự hiểu biết của em về***

***Mặt trận Tồ quốc Việt Nam.***

a) Kể tên

- Hội đồng minh phản đế Đông Dương- 18/1/1930

- Mặt trận Thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương – 7/1936

3/1938: Mặt trận Dân chủ Đông Dương

- Mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương- 11/1939

- Mặt trận Việt Minh -19/5/1941

b) Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

- Ngày 10.9.1955, *Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ra đời* với mục đích đoàn

kết mọi lực lượng dân tộc và dân chủ, đấu tranh đánh bại đế quốc Mỹ

***0,25***

***0,25***

***0,25***

***0,25***

xâm lược và tay sai, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất,

độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

- Sau khi cả nước đã được độc lập, sự thống nhất và toàn vẹn của một

quốc gia đòi hỏi hợp nhất 3 tổ chức Mặt trận. Nhằm đáp ứng yêu cầu của

giai đoạn cách mạng mới, Đại hội Mặt trận Dân tộc thống nhất họp từ

31-1 đến 4-2-1977 tại thành phố Hồ Chí Minh đã thống nhất ba tổ chức

Mặt trận ở hai miền Nam Bắc nước ta thành một tổ chức Mặt trận Dân

tộc thống nhất duy nhất *lấy tên là Mặt trận Tổ quốc Việt Nam*

*-* Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt

Nam, sự thống nhất ý chí của tất cả *các tổ chức của các giai tầng trong*

*xã hội,* các cá nhân tiêu biểu của các dân tộc, tôn giáo, tầng lớp, các vị

lãnh đạo tiêu biểu cho ý chí đoàn kết của dân tộc, luôn phấn đấu xây

dựng khối Đại đoàn kết toàn dân tộc vững mạnh

- Hiện nay,đồng chí Nguyễn Thiện Nhân làm Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc

**\* Lƣu ý:** **Phần liên hệ thực tế tùy theo sự hiểu biết của thí sinh – ý**

**tƣơng tự giám khảo cho điểm.**

***0,25***

***0,25***

***0,25***

***0,25***

**IV**

***(2,0 điểm)***

***Phân tích nghệ thuật chỉ đạo của Đảng trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy***

***Xuân 1975.***

- Tạo thời cơ, chóp lấy thời cơ từ đó đề ra chủ trương, kế hoach chính

xác, linh hoạt.

- Phát huy hiệu quả, sáng tạo bài học kinh nghiệm trong cuộc kháng

***0,5***

chiến chống Pháp: đánh vào điểm huyệt của địch, đào sâu mâu thuẫn của

địch…

- Kết hợp tiến công và nổi dậy.

- Sự phối hợp chặt chẽ giữa chiến trường chính và chiến trường phụ.

**\* Lƣu ý: nêu đúng ý chỉ đƣợc 0,25, phải phân tích để làm nổi bật**

**nghệ thuật chỉ đạo của Đảng.**

***0,5***

***0,5***

***0,5***

**TRƢỜNG THPT CHUYÊN**

**LONG AN**

**ĐỀ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2015   
Môn thi: LỊCH SỬ (Lần II)**

*Thời gian: 180 phút, không kể thời gian phát đề   
(Đề thi gồm có 01 trang.)*

**Câu 1 *(****3,0 điểm****)***

Trình bày những nét chính về tình hình kinh tế của Liên Xô và Mỹ từ sau

Chiến tranh thế giới thứ hai đến nửa đầu những năm 70 của thế kỷ XX. Nêu nhận xét

về sự phát triển kinh tế và địa vị quốc tế của hai nước này.

**Câu 2 *(****2,0 điểm****)***

Con đường giải phóng dân tộc mà Nguyễn Ái Quốc đã xác định cho cách

mạng Việt Nam trong năm 1920 của thế kỉ XX là gì? Hãy phân tích nội dung con

đường cứu nước mới do Nguyễn Ái Quốc đã vạch ra.

**Câu 3 *(****3,0 điểm)*

Trình bày và nhận xét nhiệm vụ cơ bản của cách mạng Việt Nam được đề

ra tại Hội nghị thành lập Đảng (1 - 1930), Đại hội Đảng toàn quốc lần II (2 - 1951) và

Đại hội Đảng toàn quốc lần III (9 - 1960).

**Câu 4 (***2,0 điểm***)**

Từ những nội dung của: Hiệp định Sơ bộ (6 - 3- 1946), Hiệp định

Giơnevơ (21 - 7 - 1954), Hiệp định Pari (27 - 1 - 1973), hãy phân tích rõ thắng lợi

từng bước của nhân dân Việt Nam trong cuộc đấu tranh giành các quyền dân tộc cơ

bản.

**---------- Hết ----------**

*(Giám thị coi thi không giải thích gì thêm)*

Họ và tên thí sinh:. . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . Số báo danh:. . . . . . . . . . . .

**HƢỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI THỬ TN.THPT LẦN II NĂM 2014 – 2015.**

*(Hướng dẫn chấm gồm có 5 trang)*

**Câu 1** *(3,0 điểm)*: **Trình bày những nét chính về tình hình kinh tế của Liên Xô   
và Mỹ từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nửa đầu những năm 70 của thế   
kỷ XX. Nêu nhận xét về sự phát triển kinh tế và địa vị quốc tế của hai nƣớc này.**

a/ Tình hình kinh tế của Liên Xô (1,0 điểm):

- Liên Xô chịu nhiều tổn thất nặng nề trong chiến tranh thế giới thứ hai; Mỹ và   
phương Tây bao vây kinh tế và tiến hành Chiến tranh lạnh chống Liên Xô. Tuy gặp   
nhiều khó khăn, nhưng nhân dân Liên Xô đã tự lực tự cường hoàn thành xuất sắc   
công cuộc khôi phục kinh tế.

- Hoàn thành khôi phục kinh tế (1945 - 1950): Công nghiệp tăng 73% , Nông   
nghiệp đạt mức trước chiến tranh, chế tạo thành công bom nguyên tử (1949).

- Xây dựng CNXH (1950 những năm 70): Liên Xô thực hiện nhiều kế hoạch dài   
hạn để xây dựng CNXH và đã đạt nhiều thành tựu to lớn về kinh tế.

+Về công nghiệp: trở thành cường quốc công nghiệp đứng thứ hai trên thế giới   
(sau Mỹ), đi đầu trong công nghiệp: vũ trụ, điện hạt nhân.

+ Nông nghiệp: sản lượng nông nghiệp tăng trung bình khoảng 16%/ năm.

b/ Tình hình kinh tế của nước Mỹ (1,0 điểm):

- Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, do có nhiều điều kiện thuận lợi nên nền kinh tế   
Mỹ phát triển nhanh chóng. Biểu hiện:

+ Công nghiệp: Sản lượng công nghiệp chiếm *quá nửa* sản lượng công   
nghiệp toàn thế giới (chiếm hơn 56% sản lượng công nghiệp thế giới).

+ Nông nghiệp: Sản lượng nông nghiệp *gấp đôi* sản lượng của 5 nước Anh,   
Pháp, CHLB Đức, Ý và Nhật Bản cộng lại.

+ GTVT: Có trên 50% tàu biển toàn cầu, nắm giữ 3/4 dự trữ vàng của thế   
giới.

- Trong khoảng 20 năm đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Mỹ trở thành *trung   
tâm kinh tế - tài chính* hàng đầu của thế giới.

c/ Nhận xét (1,0 điểm):

- Tuy điều kiện và con đường phát triển kinh tế của hai nước khác nhau, nhưng   
cả hai nước đều trở thành cường quốc *kinh tế hàng đầu thế giới*, trở thành hai nước   
*đứng đầu hai hệ thống xã hội đối lập*.

- Liên Xô và Mỹ đều trở thành *trụ cột của “trật tự hai cực Yalta*”, chi phối toàn   
bộ các mối quan hệ quốc tế sau chiến tranh thế giới thứ hai.

**Câu 2** *(2,0 điểm)*: **Con đƣờng giải phóng dân tộc mà Nguyễn Ái Quốc đã xác   
định cho cách mạng Việt Nam trong năm 1920 của thế kỉ XX là gì? Hãy phân   
tích nội dung con đƣờng cứu nƣớc mới do Nguyễn Ái Quốc đã vạch ra.**

a/ Con đường giải phóng dân tộc mà Nguyễn Ái Quốc đã xác định cho cách mạng   
Việt Nam là *cách mạng vô sản*: “Muốn cứu nước, giải phóng dân tộc, không có con   
đường nào khác ngoài cách mạng vô sản”.(0,5 điểm)

b/ Nội dung cơ bản (1,5 điểm):

- Cách mạng giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa phải gắn liền với giải   
phóng giai cấp, *độc lập dân tộc* phải gắn liền với *chủ nghĩa xã hội*.

- Cách mạng giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa là một bộ phận khăng khít   
của cách mạng vô sản thế giới, có quan hệ với cách mạng vô sản chính quốc, phải   
thực hiện đoàn kết *quốc tế*. Song không ỷ lại, trong chờ vào cách mạng chính quốc.

- Cách mạng ở các nước thuộc địa là một cuộc “dân tộc cách mệnh”, có *nhiệm vụ*   
*chống đế quốc và tay sai*, thực hiện độc lập dân tộc, từng bước thực hiện khẩu hiệu   
ruộng đất cho dân cày.

- Giai cấp nông dân là một *lực lượng* cách mạng to lớn. Nông dân và Công nhân   
là hai người bạn đồng minh tự nhiên, phải giải phóng nông dân, song giai cấp nông   
dân muốn được giải phóng phải đặt dưới *sự lãnh đạo của giai cấp công nhân*. Ngoài

công - nông là “gốc” cách mạng, cần phải tập hợp bầu bạn cách mạng như học trò,   
nhà buôn, điền chủ nhỏ.

- Phải lãnh đạo, tổ chức quần chúng đấu tranh để tiến lên lật đổ giai cấp thống trị.   
Cách mạng là việc chung của cả dân chúng, chứ không phải là việc riêng của vài   
người.

- Sự lãnh đạo của một *đảng* cách mạng là điểm “cốt tử” đầu tiên của cách mạng.   
*Đảng* đó phải theo *chủ nghĩa Mác - Lênin*.

**Câu 3** *(3,0 điểm)*: **Trình bày và nhận xét nhiệm vụ cơ bản của cách mạng Việt   
Nam đƣợc đề ra tại Hội nghị thành lập Đảng (1 - 1930), Đại hội Đảng toàn quốc   
lần II (2 - 1951) và Đại hội Đảng toàn quốc lần III (9 - 1960).**

a/ Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (1 - 1930) thông qua Cương lĩnh   
chính trị do Nguyễn Ái Quốc khởi thảo (1,0 điểm):

- Nhiệm vụ: Đánh đổ đế quốc Pháp, phong kiến và tư sản phản cách mạng làm   
cho nước Việt Nam độc lập tự do, lập chính phủ công nông binh, tổ chức quân đội   
công nông, tịch thu hết sản nghiệp lớn của đế quốc, tịch thu ruộng đất của đế quốc và   
bọn phản cách mạng chia cho dân cày nghèo (0,5 đ).

- Nhận xét: Cương lĩnh chính trị đã giải quyết hai nhiệm vụ cơ bản và cấp thiết   
của cách mạng Việt Nam đó là giải phóng dân tộc và cách mạng ruộng đất (0,5 đ).

b/ Đại hội Đảng toàn quốc lần II vào tháng 2 – 1951 (1,0 điểm):

- Nêu rõ nhiệm vụ cơ bản của cách mạng Việt Nam là CM.DTDCND: đánh đuổi   
đế quốc, tay sai, giành độc lập hoàn toàn cho dân tộc; xóa bỏ những tàn tích phong   
kiến và nửa phong kiến, làm cho người cày có ruộng; phát triển chế độ dân chủ nhân   
dân, xây dựng cơ sở cho CNXH ở Việt Nam (0,5 đ)

- Nhận xét: Đại hội đã quyết định những vấn đề quan trọng liên quan đến nhiệm   
vụ chiến lược cách mạng Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp, đánh đấu bước   
phát triển mới trong quá trình lãnh đạo và trưởng thành của Đảng ta, là Đại hội đưa   
cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đi đến thắng lợi (0,5 đ).

c/ Đại hội Đảng toàn quốc lần III vào tháng 9 – 1960 (1,0 điểm):

- Đại hội đề ra nhiệm vụ chiến lược cho cách mạng cả nước và từng miền trong   
kháng chiến chống Mỹ: Miền Bắc tiến hành cách mạng XHCN, là hậu phương lớn,   
có vai trò *quyết định nhất* đối với sự nghiệp cách mạng cả nước. Miền Nam tiếp tục   
cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, là tiền tuyến lớn, có vai trò *quyết định trực tiếp*

đối với công cuộc thống nhất Tổ quốc. Cách mạng hai miền có mối quan hệ mật   
thiết, gắn bó với nhau nhằm hoàn thành *Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân* trong   
cả nước, thực hiện hòa bình thống nhất Tổ quốc (0,5 đ).

- Nhận xét: Đại hội đã đề ra nhiệm vụ của cách mạng cả nước và nhiệm vụ cách   
mạng từng miền; chỉ rõ vị trí, vai trò của cách mạng hai miền Nam - Bắc, mối quan   
hệ giữa cách mạng hai miền. Là Đại hội đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ đi đến   
thắng lợi (0,5 đ).

**Câu 4.** *(2,0 điểm)* **Từ những nội dung của: Hiệp định Sơ bộ (6 - 3- 1946), Hiệp   
định Giơnevơ (21 - 7 - 1954), Hiệp định Pari (27 - 1 - 1973), hãy phân tích rõ   
thắng lợi từng bƣớc của nhân dân Việt Nam trong cuộc đấu tranh giành các   
quyền dân tộc cơ bản.**

Các quyền dân tộc cơ bản của mỗi quốc gia bao gồm: Độc lập, chủ quyền,   
thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ. Hiệp định Sơ bộ (6 – 3 - 1946), Hiệp định Giơnevơ   
(21 – 7 - 1954) và Hiệp định Pari (27 - 1 - 1973) là những văn kiện có tính chất pháp   
lí quốc tế, ghi nhận thắng lợi từng bước của nhân dân ta trong cuộc đấu tranh lâu dài,   
gian khổ để giành các quyền dân tộc cơ bản. (0,5 đ)

- Hiệp định Sơ bộ (6 - 3- 1946) được Chủ Tịch Hồ Chí Minh kí với đại diện chính   
phủ Pháp ở Hà Nội, theo đó Pháp công nhận Việt Nam là quốc gia tự do, có chính   
phủ, nghị viện, quân đội và tài chính riêng nằm trong khối Liên hiệp Pháp. Hiệp định   
này chỉ mới công nhận tính thống nhất (là một quốc gia), nhưng chưa công nhận nền   
độc lập, Việt Nam còn bị ràng buộc vào nước Pháp. (0,5 đ)

- Với Hiệp định Giơnevơ (21 - 7 - 1954), Pháp buộc phải công nhận các quyền   
dân tộc cơ bản của ba nước Việt Nam, Lào và Campuchia. Đây là lần đầu tiên kể từ   
khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, một Hiệp định quốc tế với sự tham gia   
của các nước lớn, phải công nhận đầy đủ các quyền dân tộc cơ bản của ba nước Đông   
Dương. (0,5 đ)

- Sau sự thất bại liên tiếp của các chiến lược chiến tranh xâm lược thực dân mới   
ở Việt Nam từ năm 1954 – 1973, Mỹ buộc phải kí Hiệp định Pari. Theo đó, Mỹ và   
các nước cam kết tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam là: độc   
lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh lãnh thổ. Qua 30 năm kháng chiến chống   
chủ nghĩa thực dân cũ và mới, giành thắng lợi từng bước tiến lên giành thắng lợi   
hoàn toàn, nhân dân ta đã giành được độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn   
lãnh thổ, quyền dân tộc cơ bản đã được thực hiện trọn vẹn. (0,5 đ)

-------------------- **Hết** --------------------

**TRƢỜNG THPT CHUYÊN**

**LONG AN**

**ĐỀ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2015   
Môn thi: LỊCH SỬ (Lần II)**

*Thời gian: 180 phút, không kể thời gian phát đề   
(Đề thi gồm có 01 trang.)*

**Câu 1 *(****3,0 điểm****)***

Trình bày những nét chính về tình hình kinh tế của Liên Xô và Mỹ từ sau

Chiến tranh thế giới thứ hai đến nửa đầu những năm 70 của thế kỷ XX. Nêu nhận xét

về sự phát triển kinh tế và địa vị quốc tế của hai nước này.

**Câu 2 *(****2,0 điểm****)***

Con đường giải phóng dân tộc mà Nguyễn Ái Quốc đã xác định cho cách

mạng Việt Nam trong năm 1920 của thế kỉ XX là gì? Hãy phân tích nội dung con

đường cứu nước mới do Nguyễn Ái Quốc đã vạch ra.

**Câu 3 *(****3,0 điểm)*

Trình bày và nhận xét nhiệm vụ cơ bản của cách mạng Việt Nam được đề

ra tại Hội nghị thành lập Đảng (1 - 1930), Đại hội Đảng toàn quốc lần II (2 - 1951) và

Đại hội Đảng toàn quốc lần III (9 - 1960).

**Câu 4 (***2,0 điểm***)**

Từ những nội dung của: Hiệp định Sơ bộ (6 - 3- 1946), Hiệp định

Giơnevơ (21 - 7 - 1954), Hiệp định Pari (27 - 1 - 1973), hãy phân tích rõ thắng lợi

từng bước của nhân dân Việt Nam trong cuộc đấu tranh giành các quyền dân tộc cơ

bản.

**---------- Hết ----------**

*(Giám thị coi thi không giải thích gì thêm)*

Họ và tên thí sinh:. . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . Số báo danh:. . . . . . . . . . . .

**HƢỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI THỬ TN.THPT LẦN II NĂM 2014 – 2015.**

*(Hướng dẫn chấm gồm có 5 trang)*

**Câu 1** *(3,0 điểm)*: **Trình bày những nét chính về tình hình kinh tế của Liên Xô   
và Mỹ từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nửa đầu những năm 70 của thế   
kỷ XX. Nêu nhận xét về sự phát triển kinh tế và địa vị quốc tế của hai nƣớc này.**

a/ Tình hình kinh tế của Liên Xô (1,0 điểm):

- Liên Xô chịu nhiều tổn thất nặng nề trong chiến tranh thế giới thứ hai; Mỹ và   
phương Tây bao vây kinh tế và tiến hành Chiến tranh lạnh chống Liên Xô. Tuy gặp   
nhiều khó khăn, nhưng nhân dân Liên Xô đã tự lực tự cường hoàn thành xuất sắc   
công cuộc khôi phục kinh tế.

- Hoàn thành khôi phục kinh tế (1945 - 1950): Công nghiệp tăng 73% , Nông   
nghiệp đạt mức trước chiến tranh, chế tạo thành công bom nguyên tử (1949).

- Xây dựng CNXH (1950 những năm 70): Liên Xô thực hiện nhiều kế hoạch dài   
hạn để xây dựng CNXH và đã đạt nhiều thành tựu to lớn về kinh tế.

+Về công nghiệp: trở thành cường quốc công nghiệp đứng thứ hai trên thế giới   
(sau Mỹ), đi đầu trong công nghiệp: vũ trụ, điện hạt nhân.

+ Nông nghiệp: sản lượng nông nghiệp tăng trung bình khoảng 16%/ năm.

b/ Tình hình kinh tế của nước Mỹ (1,0 điểm):

- Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, do có nhiều điều kiện thuận lợi nên nền kinh tế   
Mỹ phát triển nhanh chóng. Biểu hiện:

+ Công nghiệp: Sản lượng công nghiệp chiếm *quá nửa* sản lượng công   
nghiệp toàn thế giới (chiếm hơn 56% sản lượng công nghiệp thế giới).

+ Nông nghiệp: Sản lượng nông nghiệp *gấp đôi* sản lượng của 5 nước Anh,   
Pháp, CHLB Đức, Ý và Nhật Bản cộng lại.

+ GTVT: Có trên 50% tàu biển toàn cầu, nắm giữ 3/4 dự trữ vàng của thế   
giới.

- Trong khoảng 20 năm đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Mỹ trở thành *trung   
tâm kinh tế - tài chính* hàng đầu của thế giới.

c/ Nhận xét (1,0 điểm):

- Tuy điều kiện và con đường phát triển kinh tế của hai nước khác nhau, nhưng   
cả hai nước đều trở thành cường quốc *kinh tế hàng đầu thế giới*, trở thành hai nước   
*đứng đầu hai hệ thống xã hội đối lập*.

- Liên Xô và Mỹ đều trở thành *trụ cột của “trật tự hai cực Yalta*”, chi phối toàn   
bộ các mối quan hệ quốc tế sau chiến tranh thế giới thứ hai.

**Câu 2** *(2,0 điểm)*: **Con đƣờng giải phóng dân tộc mà Nguyễn Ái Quốc đã xác   
định cho cách mạng Việt Nam trong năm 1920 của thế kỉ XX là gì? Hãy phân   
tích nội dung con đƣờng cứu nƣớc mới do Nguyễn Ái Quốc đã vạch ra.**

a/ Con đường giải phóng dân tộc mà Nguyễn Ái Quốc đã xác định cho cách mạng   
Việt Nam là *cách mạng vô sản*: “Muốn cứu nước, giải phóng dân tộc, không có con   
đường nào khác ngoài cách mạng vô sản”.(0,5 điểm)

b/ Nội dung cơ bản (1,5 điểm):

- Cách mạng giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa phải gắn liền với giải   
phóng giai cấp, *độc lập dân tộc* phải gắn liền với *chủ nghĩa xã hội*.

- Cách mạng giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa là một bộ phận khăng khít   
của cách mạng vô sản thế giới, có quan hệ với cách mạng vô sản chính quốc, phải   
thực hiện đoàn kết *quốc tế*. Song không ỷ lại, trong chờ vào cách mạng chính quốc.

- Cách mạng ở các nước thuộc địa là một cuộc “dân tộc cách mệnh”, có *nhiệm vụ*   
*chống đế quốc và tay sai*, thực hiện độc lập dân tộc, từng bước thực hiện khẩu hiệu   
ruộng đất cho dân cày.

- Giai cấp nông dân là một *lực lượng* cách mạng to lớn. Nông dân và Công nhân   
là hai người bạn đồng minh tự nhiên, phải giải phóng nông dân, song giai cấp nông   
dân muốn được giải phóng phải đặt dưới *sự lãnh đạo của giai cấp công nhân*. Ngoài   
công - nông là “gốc” cách mạng, cần phải tập hợp bầu bạn cách mạng như học trò,   
nhà buôn, điền chủ nhỏ.

- Phải lãnh đạo, tổ chức quần chúng đấu tranh để tiến lên lật đổ giai cấp thống trị.   
Cách mạng là việc chung của cả dân chúng, chứ không phải là việc riêng của vài   
người.

- Sự lãnh đạo của một *đảng* cách mạng là điểm “cốt tử” đầu tiên của cách mạng.   
*Đảng* đó phải theo *chủ nghĩa Mác - Lênin*.

**Câu 3** *(3,0 điểm)*: **Trình bày và nhận xét nhiệm vụ cơ bản của cách mạng Việt   
Nam đƣợc đề ra tại Hội nghị thành lập Đảng (1 - 1930), Đại hội Đảng toàn quốc   
lần II (2 - 1951) và Đại hội Đảng toàn quốc lần III (9 - 1960).**

a/ Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (1 - 1930) thông qua Cương lĩnh   
chính trị do Nguyễn Ái Quốc khởi thảo (1,0 điểm):

- Nhiệm vụ: Đánh đổ đế quốc Pháp, phong kiến và tư sản phản cách mạng làm   
cho nước Việt Nam độc lập tự do, lập chính phủ công nông binh, tổ chức quân đội   
công nông, tịch thu hết sản nghiệp lớn của đế quốc, tịch thu ruộng đất của đế quốc và   
bọn phản cách mạng chia cho dân cày nghèo (0,5 đ).

- Nhận xét: Cương lĩnh chính trị đã giải quyết hai nhiệm vụ cơ bản và cấp thiết   
của cách mạng Việt Nam đó là giải phóng dân tộc và cách mạng ruộng đất (0,5 đ).

b/ Đại hội Đảng toàn quốc lần II vào tháng 2 – 1951 (1,0 điểm):

- Nêu rõ nhiệm vụ cơ bản của cách mạng Việt Nam là CM.DTDCND: đánh đuổi   
đế quốc, tay sai, giành độc lập hoàn toàn cho dân tộc; xóa bỏ những tàn tích phong   
kiến và nửa phong kiến, làm cho người cày có ruộng; phát triển chế độ dân chủ nhân   
dân, xây dựng cơ sở cho CNXH ở Việt Nam (0,5 đ)

- Nhận xét: Đại hội đã quyết định những vấn đề quan trọng liên quan đến nhiệm   
vụ chiến lược cách mạng Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp, đánh đấu bước   
phát triển mới trong quá trình lãnh đạo và trưởng thành của Đảng ta, là Đại hội đưa   
cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đi đến thắng lợi (0,5 đ).

c/ Đại hội Đảng toàn quốc lần III vào tháng 9 – 1960 (1,0 điểm):

- Đại hội đề ra nhiệm vụ chiến lược cho cách mạng cả nước và từng miền trong   
kháng chiến chống Mỹ: Miền Bắc tiến hành cách mạng XHCN, là hậu phương lớn,   
có vai trò *quyết định nhất* đối với sự nghiệp cách mạng cả nước. Miền Nam tiếp tục   
cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, là tiền tuyến lớn, có vai trò *quyết định trực tiếp*   
đối với công cuộc thống nhất Tổ quốc. Cách mạng hai miền có mối quan hệ mật   
thiết, gắn bó với nhau nhằm hoàn thành *Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân* trong   
cả nước, thực hiện hòa bình thống nhất Tổ quốc (0,5 đ).

- Nhận xét: Đại hội đã đề ra nhiệm vụ của cách mạng cả nước và nhiệm vụ cách   
mạng từng miền; chỉ rõ vị trí, vai trò của cách mạng hai miền Nam - Bắc, mối quan   
hệ giữa cách mạng hai miền. Là Đại hội đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ đi đến   
thắng lợi (0,5 đ).

**Câu 4.** *(2,0 điểm)* **Từ những nội dung của: Hiệp định Sơ bộ (6 - 3- 1946), Hiệp   
định Giơnevơ (21 - 7 - 1954), Hiệp định Pari (27 - 1 - 1973), hãy phân tích rõ   
thắng lợi từng bƣớc của nhân dân Việt Nam trong cuộc đấu tranh giành các   
quyền dân tộc cơ bản.**

Các quyền dân tộc cơ bản của mỗi quốc gia bao gồm: Độc lập, chủ quyền,   
thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ. Hiệp định Sơ bộ (6 – 3 - 1946), Hiệp định Giơnevơ   
(21 – 7 - 1954) và Hiệp định Pari (27 - 1 - 1973) là những văn kiện có tính chất pháp   
lí quốc tế, ghi nhận thắng lợi từng bước của nhân dân ta trong cuộc đấu tranh lâu dài,   
gian khổ để giành các quyền dân tộc cơ bản. (0,5 đ)

- Hiệp định Sơ bộ (6 - 3- 1946) được Chủ Tịch Hồ Chí Minh kí với đại diện chính   
phủ Pháp ở Hà Nội, theo đó Pháp công nhận Việt Nam là quốc gia tự do, có chính   
phủ, nghị viện, quân đội và tài chính riêng nằm trong khối Liên hiệp Pháp. Hiệp định   
này chỉ mới công nhận tính thống nhất (là một quốc gia), nhưng chưa công nhận nền   
độc lập, Việt Nam còn bị ràng buộc vào nước Pháp. (0,5 đ)

- Với Hiệp định Giơnevơ (21 - 7 - 1954), Pháp buộc phải công nhận các quyền   
dân tộc cơ bản của ba nước Việt Nam, Lào và Campuchia. Đây là lần đầu tiên kể từ   
khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, một Hiệp định quốc tế với sự tham gia   
của các nước lớn, phải công nhận đầy đủ các quyền dân tộc cơ bản của ba nước Đông   
Dương. (0,5 đ)

- Sau sự thất bại liên tiếp của các chiến lược chiến tranh xâm lược thực dân mới   
ở Việt Nam từ năm 1954 – 1973, Mỹ buộc phải kí Hiệp định Pari. Theo đó, Mỹ và   
các nước cam kết tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam là: độc   
lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh lãnh thổ. Qua 30 năm kháng chiến chống   
chủ nghĩa thực dân cũ và mới, giành thắng lợi từng bước tiến lên giành thắng lợi   
hoàn toàn, nhân dân ta đã giành được độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn   
lãnh thổ, quyền dân tộc cơ bản đã được thực hiện trọn vẹn. (0,5 đ)

-------------------- **Hết** --------------------

**SỞ GDĐT ĐỒNG THÁP**

**TRƢỜNG THPT CHUYÊN**

**NGUYỄN QUANG DIÊU**

**ĐỀ THI THỬ THPT QG LẦN 2**

**MÔN: LỊCH SỬ**

**Ngày thi: 13/5/2015**

**Thời gian làm bài: 180 phút**

**Câu 1 ( 2.0 điểm)**

Điều kiện bùng nổ của Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945. Điều kiện nào đã quyết

định thắng lợi của Cách mạng tháng Tám?

**Câu 2: (3.0 điểm)**

Hãy chọn lọc và trình bày 3 đóng góp to lớn nhất của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trong 50

năm đầu của thế kỷ XX. Lý giải sự lựa chọn đó.

**Câu 3: (2.0 điểm)**

Âm mưu và thủ đoạn của Mĩ có gì khác nhau giữa 2 giai đoạn 1954-1960 với giai đoạn

1961-1965?

**Câu 4: (3.0 điểm)**

Trình bày những biến đổi nổi bật của tình hình thế giới sau khi “Chiến tranh lạnh”

chấm dứt. Trước tình hình đó Đảng Cộng sản Việt Nam đã có những chủ trương cơ bản gì

trong công cuộc đổi mới đất nước**?**

HẾT

**HƢỚNG DẪN CHẤM THI THỬ THPT QG LẦN 2**

**MÔN LỊCH SỬ KHỐI 12 - NĂM HỌC 2014-2015**

**Câu 1 (2.0 điểm)**

**Điều kiện bùng nổ của Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945? Điều kiện nào đã**

**quyết định thắng lợi của Cách mạng tháng Tám?**

**Nội dung Điểm**

**Điều kiện bùng nổ của Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945? Điều kiện nào**

**đã quyết định thắng lợi của Cách mạng tháng Tám?   
2.0**

***\* Điều kiện* 1.5**

***- Khách quan:***

Ngày 15/8/1945, Nhật tuyên bố đầu hàng vô điều kiện. 0.25

Bọn Nhật ở Đông Dương và chính phủ tay sai Trần Trọng Kim hoang mang. Điều

kiện khách quan có lợi cho Tổng khởi nghĩa đã đến.   
0.25

**- Chủ quan:** Lực lượng cách mạng đã chuẩn bị sẵn sàng, Đảng và mặt trận Việt

Minh sẵn sàng phát động Tổng khởi nghĩa   
0.25

- Ngày 13/08/1945, Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh thành lập *Ủy ban khởi*

*nghĩa Toàn quốc,* ban bố: “*Quân lệnh số 1”*, phát lệnh Tổng khởi nghĩa trong cả

nước.

0.25

- Từ ngày 14 đến 15/8/1945, *Hội nghị toàn quốc* của *Đảng* họp ở Tân Trào (Tuyên

Quang), quyết định phát động tổng khởi nghĩa trong cả nước, *giành chính quyền*

*trước khi quân Đồng minh vào* *Đông Dương*, những vấn đề đối nội, đối ngoại sau

khi giành được chính quyền.

0.25

- Từ ngày 16 đến 17/8/1945, *Đại hội quốc dân* ở Tân Trào tán thành chủ trương

Tổng khởi nghĩa của Đảng, thông qua *10 chính sách của Việt Minh*, cử ra *Ủy ban*

*dân tộc giải phóng Việt Nam* do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch, lấy lá cờ đỏ sao vàng

0.25

năm cánh làm Quốc kỳ, bài Tiến quân ca làm Quốc ca.

\* ***Điều kiện quyết định:*** **0.5**

Trong những điều kiện trên, điều kiện chủ quan giữ vai trò quyết định 0.25

Vì nếu không có sự chuẩn bị chu đáo của Đảng, thì cho dù điều kiện khách quan có

thuận lợi, cũng không thể nổ ra cuộc Tổng khởi nghĩa được. Sự lãnh đạo của Đảng

giữ vai trò quan trọng nhất

0.25

**Câu 2: (3.0 điểm)**

**Hãy chọn lọc và trình bày 3 đóng góp to lớn nhất của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc**

**trong 50 năm đầu của thế kỷ XX. Lý giải sự lựa chọn đó.**

**Nội dung Điểm**

**1. Tìm ra con đƣờng cứu nƣớc năm 1920 1.0**

- Năm 1911 Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước. Tháng 7/1920 tại thủ đô

Pari, Nguyễn Ái Quốc đã tiếp cận được tư tưởng cách mạng của Lê-nin qua Sơ thảo

Luận cương “Về vấn đề dân tộc và thuộc địa”. Tháng 12/1920 tại Đại hội lần thứ

XVIII của Đảng Xã hội Pháp Người bỏ phiếu tán thành Quốc tế thứ III thành lập

Đảng Cộng sản Pháp và trở thành người Cộng sản Việt Nam đầu tiên

0.5

**Lí giải:**

- Việc phát hiện ra con đường cứu nước mới “ Muốn giải phóng dân tộc không có

con đường nào khác hơn là con đường cách mạng vô sản.” là đóng góp to lớn đầu

tiên trong cuộc đời cách mạng của Nguyễn Ái Quốc.

0.25

- Con đường cứu nước do Nguyễn Ái Quốc tìm ra đã kết thúc thời kỳ khủng hoảng về

đường lối lãnh đạo của cách mạng nước ta và mở ra thời kỳ cách mạng Việt Nam gắn

liền với mọi hoạt động của phong trào cách mạng thế giới.

0.25

**2. Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1930. 1.0**

Ngày 6/1/1930, Nguyễn Ái Quốc từ Thái Lan trở về Quảng Châu triệu tập Hội nghị

hợp nhất 3 tổ chức cộng sản thành một Đảng duy nhất mang tên Đảng Cộng sản Việt

Nam. Tại Hội nghị, Nguyễn Ái Quốc đã soạn thảo Cương lĩnh chính trị đầu tiên của

Đảng, tất cả những nội dung trong cương lĩnh trở thành đường lối cơ bản nhất của

cách mạng Việt Nam hơn 70 năm nay.

0.5

**Lí giải:**

- Sự ra đời của Đảng Cộng Sản Việt Nam là sản phẩm của sự kết hợp được 3 nhân tố:

chủ nghĩa Mác-Lênin, phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam trong

thời đại mới.

0.25

- Sự kiện thành lập Đảng là bước ngoặt lớn trong lịch sử cách mạng Việt Nam. Từ

đây cách mạng Việt Nam được sự lãnh đạo duy nhất của Đảng Cộng Sản Việt Nam. 0.25

**3. Khai sinh nƣớc Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ngày 2/9/1945. 1.0**

Cuộc tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 diễn ra từ ngày 14/8 đến ngày 28/8. khởi

nghĩa nhanh chóng thắng lợi trên cả nước. Ngày 2/9/1945, tại quảng trường Ba Đình

(Hà Nội) Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân

Chủ Cộng Hòa.

0.5

**Lí giải:**

- Đây là bước ngoặt lớn trong lịch sử dân tộc, đã phá tan xích xiềng nô lệ của thực

dân Pháp, Nhật, lật đổ chế độ phong kiến, lập nên nước Việt Nam dân Chủ Cộng Hòa

do nhân dân lao động làm chủ.

0.25

- Việc khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã mở ra một kỷ nguyên mới

trong lịch sử dân tộc: Độc lập, tự do và chủ nghĩa xã hội**.** Nguyễn Ái Quốc đã hoàn

thành mục tiêu cứu nước mà Người đã tự đặt ra cho mình vào năm 1911 và cũng là

đóng góp lớn nhất của Người trong 50 năm đầu thế kỷ XX, cũng như trong lịch sử

dân tộc

0.25

**Câu 3: (2.0 điểm)**

**Âm mƣu và thủ đoạn của Mĩ có gì khác nhau giữa 2 giai đoạn 1954-1960 với giai**

**đoạn 1961-1965?**

**Nội dung Điểm**

Giai đọan 1954-1960 Giai đoạn 1961-1965

**- Âm mƣu:**

+ Mĩ tìm cách hất cẳng Pháp độc chiếm miền

Nam. Dựng nên tập đoàn tay sai Ngô Đình

Diệm, biến chính quyền này thành công cụ để

thực hiện âm mưu chia cắt lâu dài đất nước ta.

(0.25)

+ Mĩ chuyển sang chiến lược

“Chiến tranh đặc biệt”để đàn áp

phong trào cách mạng Việt Nam,

âm mưu cơ bản là “dùng người Việt

đánh người Việt”, sử dụng lực

lượng quân đội Sài Gòn, dưới sự chỉ

huy của cố vấn Mĩ, tiếp tục biến

miền Nam thành thuộc địa kiểu mới,

căn cứ quân sự... (0.5)

**0.75**

**- Thủ đoạn:**

+ Ép Pháp đưa Ngô Đình Diệm lên cầm đầu

chính quyền tay sai ở Sài Gòn. Sử dụng các

thủ đoạn để tàn sát cách mạng miền Nam: thi

hành các chính sách “Tố cộng”, “Diệt cộng”,

đặt những người cộng sản ra khỏi vòng pháp

luật, rồi thi hành “Luật 10/59”, lê máy chém

khắp miền Nam, thực hiện cái gọi là “Thà

bắn lằm còn hơn bỏ sót”... (0.5)

**+** Mĩ đề ra “kế hoạch Xtalây Taylo”

với nội dung chủ yếu là bình định

miền Nam trong vòng 18 tháng và

kế hoạch Giôn xơn-Macnamara

bình định miền Nam trong vòng 2

năm. (0.25)

+ Mĩ tăng cường viện trợ quân sự

cho Diệm, tăng nhanh lực lượng

quân đội Sài Gòn, tiến hành dồn dân

lập “Ấp chiến lược”, sử dụng phổ

biến các chiến thuật mới “trực thăng

**1.0**

vận:, “thiết xa vận”... (0.25)

Như vậy, so với giai đoạn 1954 – 1960 thì trong giai đoạn 1961 – 1965, Mĩ thực hiện

âm mưu và thủ đoạn tinh vi hơn. Một mặt, Mĩ tăng cường phát triển lực lượng quân

Nguỵ, song mặt khác lại tăng cường hệ thống cố vấn, vũ khó và phương tiện chiến

tranh của Mĩ để chống lại cách mạng và nhân dân miền Nam

**0.25**

**Câu 4: (3.0 điểm)**

**Trình bày những biến đổi nổi bật của tình hình thế giới sau khi “Chiến tranh**

**lạnh” chấm dứt. Trƣớc tình hình đó Đảng Cộng sản** **Việt Nam đã có những chủ**

**trƣơng cơ bản gì trong công cuộc đổi mới đất nƣớc?**

**a) Biến đổi của tình hình thế giới sau khi Chiến tranh lạnh chấm dứt:** **2.5**

- Từ năm 1989 đến năm 1991, chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu tan rã.

Thế “hai cực” Ianta sụp đổ, phạm vi ảnh hưởng của Liên Xô ở châu Âu và châu Á

mất đi, ảnh hưởng của Mĩ cũng bị thu hẹp ở nhiều nơi.

0.5

- Từ 1991, tình hình thế giới có nhiều *thay đổi to lớn và phức tạp*:

Một là, trật tự thế giới đang dần dần hình thành. 0.25

Hai là, sau Chiến tranh lạnh, hầu như các quốc gia đều điều chỉnh chiến lược phát

triển, tập trung vào *phát triển kinh tế*.   
0.25

Ba là, giới cầm quyền Mĩ đang ra sức thiết lập một trật tự thế giới đơn cực” để làm bá

chủ thế giới.   
0.25

Bốn là, sau Chiến tranh lạnh, nhiều khu vực thế giới không ổn định, nội chiến, xung

đột quân sự kéo dài (bán đảo Bancăng, một số nước châu Phi và Trung Á).   
0.25

Bước sang thế kỷ XXI, xu thế hòa bình, hợp tác và phát triển đang diễn ra thì vụ

khủng bố 11 - 9 - 2001 ở nước Mĩ đã đặt các quốc gia, dân tộc đứng trước những   
0.5

thách thức của chủ nghĩa khủng bố với những nguy cơ khó lường, gây ra những tác

động to lớn, phức tạp với tình hình chính trị thế giới và trong quan hệ quốc tế.

Với xu thế phát triển của thế giới từ cuối thế kỉ XX – đầu thế kỉ XXI, ngày nay, các

quốc gia dân tộc vừa có những thời cơ phát triển thuận lợi, đồng thời vừa phải đối

mặt với những thách thức vô cùng gay gắt.

0.5

**b) Chủ trƣơng của Đảng Cộng sản Việt Nam:** **0.5**

Thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc; tập hợp mọi lực lượng của dân tộc; giữ

gìn và phát huy bản sắc dân tộc; tăng cường quốc phòng,an ninh; đẩy mạnh công

nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước.

0.25

Đối ngoại hòa bình, hữu nghị hợp tác, chủ trương *Việt Nam muốn là bạn của tất cả*

*các nước*… ; mở cửa, mở rộng quan hệ đối ngoại, hợp tác kinh tế quốc tế …   
0.25

Và còn rất nhiều đề thi thử thpt môn LỊCH SỬ khác của các trường trong cả nước.

Các bạn giữ CTRL + CLICK chuột trái vào link dưới đây để tới trang web tải đề thi thử cho kì thi   
thpt quốc gia năm 2016. Chúc các bạn thành công!!!

- **Bộ đề thi thử thpt quốc gia môn lịch sử có đáp án chi tiết**